

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 35/2013/QĐ-UBND

Nghệ An, ngày 08 tháng 7 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung Điều 2 Quyết định số 45/2011/QĐ-UBND ngày 20/9/2011 về việc quy định chính sách hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 142/2009/QĐ-TTg ngày 31/12/2009 và Quyết định số 49/2012/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung Điều 3 Quyết định số 142/2009/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế chính sách hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai dịch bệnh;

Căn cứ Thông tư số 33/2013/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2013 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung Điều 2, Thông tư số 187/2010/TT-BTC ngày 22/11/2010 của Bộ Tài chính quy định cơ chế, chính sách hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh;

Căn cứ Thông tư số 39/2010/TT-BNNPTNT ngày 28/6/2010 của Bộ Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn các loại thiên tai, dịch bệnh nguy hiểm được hỗ trợ theo Quyết định số 142/2009/QĐ-TTg ngày 31/12/2009 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 45/2011/QĐ-UBND ngày 20/9/2012 của UBND tỉnh về việc quy định chính sách hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh.

Xét đề nghị của Liên Sở: Nông nghiệp và PTNT - Tài chính tại Công văn số 1463/SNN&PTNT-STC ngày 26/6/2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Điều 2, Quyết định số 45/2011/QĐ-UBND ngày 20/9/2011 của UBND tỉnh về việc quy định chính sách hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản để khôi phục sản xuất vùng bị thiên tai, dịch bệnh:

“Điều 2: Mức hỗ trợ

Ngân sách nhà nước hỗ trợ giống cây trồng, giống vật nuôi, giống thủy sản cho các hộ nông dân, ngư dân, chủ trang trại, tổ hợp tác, hợp tác xã sản xuất trong lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh nguy hiểm theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và PTNT tại Thông tư số 39/2010/TT-BNNPTNT ngày 28/6/2010 hướng dẫn các loại thiên tai, dịch bệnh nguy hiểm được hỗ trợ theo Quyết định số 142/2009/QĐ-TTg ngày 31/12/2009 của Thủ tướng Chính phủ, với các nội dung cụ thể như sau:

1. Hỗ trợ đối với diện tích cây trồng và nuôi trồng thủy sản:

a) Thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh nguy hiểm:

TT	Nội dung hỗ trợ	ĐVT	Thiệt hại hơn 70%	Thiệt hại từ 30%-70%
1	Diện tích mạ lúa lai	đ/ha	30.000.000	15.000.000
2	Diện tích mạ lúa thuần	đ/ha	20.000.000	10.000.000
3	Diện tích gieo cấy lúa thuần	đ/ha	2.000.000	1.000.000
4	Diện tích gieo cấy lúa lai	đ/ha	3.000.000	1.500.000
5	Ngô và rau màu các loại	đ/ha	2.000.000	1.000.000
6	Cây công nghiệp và cây ăn quả lâu năm	đ/ha	4.000.000	2.000.000
7	Nuôi trồng thủy, hải sản			
7.1	Diện tích nuôi cá truyền thống			
7.1.1	Diện tích nuôi ao hồ nhỏ	đ/ha	10.000.000	7.000.000
7.1.2	Diện tích nuôi cá lúa, nuôi hồ mặt nước lớn	đ/ha	7.000.000	3.000.000
7.2	Diện tích nuôi tôm quảng canh	đ/ha	6.000.000	4.000.000
7.3	Diện tích nuôi tôm sú thâm canh	đ/ha	8.000.000	6.000.000
7.4	Diện tích nuôi tôm thẻ chân trắng thâm canh	đ/ha	30.000.000	20.000.000
7.5	Diện tích nuôi ngao	đ/ha	60.000.000	40.000.000
7.6	Lồng, bè nuôi	đ/100m ³ lồng	10.000.000	7.000.000

Đối với diện tích ngô vụ Đông đã gieo bị thiệt hại (bao gồm cả diện tích gieo lại và không gieo lại) áp dụng chính sách hỗ trợ tại Quyết định này mà không thực hiện chính sách hỗ trợ tại điểm 1, Điều 3, Quyết định số 09/2012/QĐ-UBND ngày 04/02/2012 của UBND tỉnh Nghệ An quy định một số chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2012-2015.

b) Thiệt hại do bệnh vàng lùn, lùn xoắn lá và bệnh lùn sọc đen hại lúa: Mức và nguồn kinh phí hỗ trợ thực hiện theo quy định tại Quyết định 1459/QĐ-TTg ngày 07/11/2006 về chính sách hỗ trợ phòng, trừ dịch bệnh Rầy nâu, bệnh vàng lùn và lùn xoắn lá trên lúa đối với các tỉnh phía Nam (từ Đà Nẵng trở vào), Công văn số 1486/TTg-KTN ngày 09/9/2008 về việc điều chỉnh mức hỗ trợ phòng, trừ dịch bệnh rầy nâu, bệnh vàng lùn và lùn xoắn lá trên lúa; Công văn số 291/TTg-KTN ngày 11/02/2010 về việc chính sách hỗ trợ phòng trừ bệnh vàng lùn, lùn xoắn lá và bệnh lùn sọc đen hại lúa của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư số 53/2010/TT-BTC ngày 14/4/2010 của Bộ Tài chính quy định về chế độ tài chính để thực hiện phòng, trừ bệnh vàng lùn, lùn xoắn lá và bệnh lùn sọc đen hại lúa.

2. Đối với vật nuôi:

a) Thiệt hại do thiên tai: Cứ thiệt hại 01 con vật nuôi (kể cả vật nuôi thương phẩm và con giống) được hỗ trợ kinh phí với mức sau:

- Đối với gia cầm (gà, vịt, ngan, ngỗng):
 - + Dưới 0,5 kg/con: Hỗ trợ 15.000 đồng/con;
 - + Từ 0,5 kg/con trở lên: Hỗ trợ 20.000 đồng/con;
- Đối với lợn:
 - + Dưới 10 kg: Hỗ trợ 500.000 đồng/con;
 - + Từ 10 đến 30 kg: Hỗ trợ 600.000 đồng/con;
 - + Trên 30 kg: Hỗ trợ 750.000 đồng/con.
- Đối với trâu, bò, ngựa:
 - + Dưới 70 kg: Hỗ trợ 2.000.000 đồng/con;
 - + Từ 70 kg đến 150 kg: Hỗ trợ 3.000.000 đồng/con;
 - + Trên 150 kg: Hỗ trợ 4.000.000 đồng/con;
- Đối với hươu, nai, cừu, dê: Hỗ trợ 2.000.000 đồng/con.

b) Thiệt hại do dịch bệnh nguy hiểm: Mức và nguồn kinh phí hỗ trợ thực hiện theo quy định tại Quyết định số 719/QĐ-TTg ngày 05/6/2008 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm; Quyết định 1442/QĐ-TTg ngày 23/8/2011 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 719/QĐ-TTg; Thông tư số 80/2008/TT-BTC ngày 18/9/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ tài chính để phòng, chống dịch bệnh gia súc gia cầm; Quyết định số 3380/QĐ-UBND ngày 01/8/2008 của UBND tỉnh về một số chính sách hỗ trợ kinh phí phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm; Quyết định số 3903/QĐ-UBND ngày 22/9/2011 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 3380/QĐ-UBND.NN và các quy định hiện hành khác.

3. Trường hợp hỗ trợ bằng hiện vật giống cây trồng, giống vật nuôi, giống thủy sản thì mức hỗ trợ tương đương mức hỗ trợ bằng tiền được quy đổi theo giá tại thời điểm hiện tại."

Điều 2. Giao Sở Tài chính: tham mưu, đưa mức hỗ trợ kinh phí chỉ đạo khắc phục thiên tai vào cơ chế điều hành ngân sách hàng năm trình HĐND tỉnh thông qua để có cơ sở thực hiện; chủ trì phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký. Các chính sách hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi, giống thủy sản để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh nguy hiểm được thực hiện kể từ ngày 30/12/2012.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và PTNT; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã; Thủ trưởng các ngành, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
Nguyễn Xuân Đường